

Số: 3205/BQL-QLDN

Hải Phòng, ngày 29 tháng 6 năm 2023

V/v hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm
nuôi trồng thủy sản lồng bè trên các vịnh
thuộc quần đảo Cát Bà

Kính gửi: Các doanh nghiệp trong Khu kinh tế Đình Vũ-Cát Hải và
các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

Ngày 22/6/2023 Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng nhận được Văn bản số 1848/UBND-KT&HT của UBND huyện Cát Hải đề nghị tiếp tục hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm trong quá trình thực hiện tháo dỡ cơ sở nuôi trồng thủy sản trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà nhằm đáp ứng các điều kiện cần thiết để UNESCO xem xét công nhận Vịnh Hạ Long- Quần đảo Cát Bà là Di sản thiên nhiên thế giới.

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trân trọng cảm ơn các doanh nghiệp trong Khu kinh tế Đình Vũ-Cát Hải và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã tích cực hưởng ứng, phối hợp hiệu quả cùng Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trong việc hỗ trợ tiêu thụ với số lượng đáng kể thủy sản lồng bè cho huyện Cát Hải trong thời gian vừa qua.

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, chia sẻ kịp thời của các doanh nghiệp nhằm chung tay hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm thủy sản nuôi trồng tại các lồng bè trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác sắp xếp, tháo dỡ lồng bè nuôi trồng hải sản của UBND huyện Cát Hải theo đúng yêu cầu và tiến độ được giao.

Trân trọng cảm ơn!./.

(Gửi kèm Công văn số 1848/UBND-KT&HT ngày 22/6/2023 của UBND huyện Cát Hải).

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để b/c);
- VP UBND TP;
- TB, các PTB ;
- HU, UBND huyện Cát Hải;
- Công TTĐT BQL;
- Lưu: VP, QLDN. ✓

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Bùi Ngọc Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT HẢI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1848 /UBND-KT&HT

Cát Hải, ngày 22 tháng 6 năm 2023

V/v hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm trong quá trình thực hiện tháo dỡ cơ sở nuôi trồng thủy sản trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà.

Kính gửi:

- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;
- Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng;
- Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND, ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố; Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND, ngày 09/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 05/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về Quy định chính sách hỗ trợ thực hiện tháo dỡ cơ sở nuôi trồng thủy sản trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà;

Thực hiện Thông báo số 154/TB-VP ngày 02/6/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Đức Thọ kiểm tra công tác tháo dỡ cơ sở nuôi trồng thủy sản và việc thực hiện Đề án nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà

Đề đảm bảo tiến độ tháo dỡ các cơ sở nuôi trồng thủy sản và triển khai công tác cưỡng chế tháo dỡ sau ngày 30/6/2023, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải trân trọng đề nghị Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục tuyên truyền, vận các tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị sự nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm (cá, nhuyễn thể...) của các cơ sở nuôi trồng trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tháo dỡ, cưỡng chế tháo dỡ;

Để thực hiện hỗ trợ cho người dân và các đơn vị thu mua, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối

hợp Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà làm đầu mối liên hệ, kết nối; cụ thể:

| STT | Họ và tên | Chức vụ, Đơn vị | Số điện thoại |
|-----|-------------------|---|---------------|
| 1 | Vũ Hoài Nam | Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 0988.668.230 |
| 2 | Phùng Quang Tuyên | Phó Giám đốc Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà | 0919.187.268 |
| 3 | Phạm Văn Hợp | Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng | 0979.680.999 |

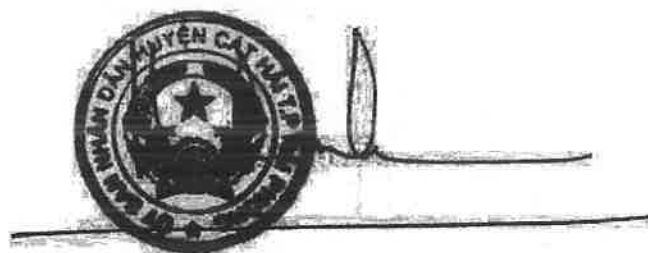
Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải trân trọng đề nghị và kính mong nhận được sự giúp đỡ, chia sẻ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố với chính quyền và nhân dân huyện Cát Hải trong giai đoạn hiện nay, để góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND, ngày 09/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 05/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về Quy định chính sách hỗ trợ thực hiện tháo dỡ cơ sở nuôi trồng thủy sản trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà;

Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân thành phố (b/c);
- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các Phòng: KTHT, NN&PTNT;
- BQL các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà;
- C, PVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Tuấn Mạnh

PHỤ LỤC I

Số lượng, giá các loại cá thương phẩm khu vực vịnh Lan Hạ, Trà Báu, Gia Luận
(Kèm theo Công văn số:1848 /UBND -KT&HT, ngày 22 / 6/2023 của UBND huyện Cát Hải)

| STT | Tên loại cá | Thương phẩm | | | | |
|--------------|----------------------------|--------------|--------------------|-----------|---------------------|------------|
| | | Chủng loại | Khối lượng | Kích cỡ | Sản lượng | Đơn giá/kg |
| 1 | Cá Song 1.381.430 kg | Cá Song Gầu | 2kg – 5kg | 40cm-55cm | 190 tấn | 200.000 |
| | | | 5kg – 8kg | 55cm-70cm | 192 tấn | |
| | | Cá Song Lai | 2kg – 5kg | 40cm-55cm | 375 tấn | 170.000 |
| | | | 5kg – 8kg | 55cm-70cm | 375 tấn | |
| | | Cá Song Vang | 10kg – 20kg | 80-100cm | 75 tấn | 500.000 |
| | | | 20kg – 30kg | 100-120cm | 75 tấn | |
| 2 | Cá Giò | | 3kg – 10kg | 55 – 90cm | 245.100 kg | 120.000 |
| 3 | Cá sù sao | | 1kg – 5kg | 35cm-60cm | 82.850 kg | 80.000 |
| 4 | Cá Vược (Chẽm) | | 2kg – 5kg | 40cm-80cm | 274.300 kg | 110.000 |
| 5 | Cá Gáy | | 1kg – 3kg | 25cm-40cm | 62.600 kg | 130.000 |
| 6 | Cá côi | | 1kg – 3kg | 25cm-40cm | 71.000 kg | 130.000 |
| 7 | Cá Chim Vây Vàng | | 0,8 kg – 1,5 kg | 20cm-35cm | 59.900 kg | 150.000 |
| 8 | Cá Hồng | | 1kg – 3kg | 25cm-45cm | 5.300kg | 160.000 |
| 9 | Cá Khác | | | | 21.420kg | 120.000 |
| TỔNG: | | | | | 2.203.900 kg | |

- Ghi chú: khu vực vịnh Bến Bèo, vịnh Cát Bà dự kiến còn trên 4.000 tấn các loại cá thương phẩm; tổng số trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà còn trên 6.000 tấn cá.

PHỤ LỤC II**Số lượng, giá các loại nhuyễn thể thương phẩm**

(Kèm theo Công văn số:1848 /UBND -KT&HT, ngày 22 /6/2023 của UBND huyện Cát Hải)

| STT | Tên cá | Thương phẩm | |
|-----|--------------|------------------|---------|
| | | Khối lượng | Giá |
| 1 | Ngao hai cùi | 96.200 | 60.000 |
| 2 | Sông | 2.057.100 | 60.000 |
| 3 | Sân | 22.700 | 70.000 |
| 4 | Tu hài | 1.600 | 250.000 |
| 5 | Hàu | 2.007.000 | 18.000 |
| 6 | Sò Dương | 19.450 | 50.000 |
| | TỔNG | 4.204.050 | |

- Ghi chú: Giá cá, nhuyễn thể là giá thu mua trực tiếp tại huyện Cát Hải, chưa bao gồm tiền vận chuyển, thuế giá trị gia tăng.

PHỤ LỤC III**Số lượng, giá các loại nhuyễn thể thương phẩm***(Kèm theo Công văn số:1848 /UBND -KT&HT, ngày 22 /6/2023 của UBND huyện Cát Hải)*

| STT | Tên cơ sở | Địa điểm | Điện thoại | Sản lượng nuôi thương phẩm (tấn) |
|-----|------------------|------------------|--------------|---|
| 1 | Đỗ Văn Toan | Cửa Bến Bèo | 0989.565.661 | 45 tấn cá (Cá song: 17; cá giò: 17; cá sù: 6; cá chim 3; cá vược: 2). |
| 2 | Hà Văn Tập | Bến Gia Luận | 0376.326.878 | 269 tấn hào. |
| 3 | Bùi Văn Luyện | Bến Bèo | 0983.442.670 | 110 tấn cá (Cá song: 80; vược: 10; sù sao" 30; chim, cá giò, gáy, cá côi: 10) |
| 4 | Vũ Văn Vóc | Tây Trâu Năm | 0983.974.075 | 20 tấn cá song. |
| 5 | Đình Như Nguyên | Cặp Gù - Lan Hạ | 0984.262.856 | 35 tấn cá (cá song: 25; cá giò: 3,5; gáy: 2, cá côi: 2,5, chim: 2). 0,8 tấn ngao. |
| 6 | Phạm Văn Thìn | Tai Kéo - Lan Hạ | 0982.629.768 | 20 tấn cá (cá song: 5; cá sù sao: 7; chim: 8). 1,3 tấn nhuyễn thể (ngao: 0,5; sâng: 0,8). |
| 7 | Trần Văn Tiến | Quai Tơ - Lan Hạ | 0989.555709 | 63 tấn cá (Cá song: 40; cá giò: 3; cá sù sao: 10; gáy: 5; chim: 5. |
| 8 | Nguyễn Văn Dũng | Hòn Tỏ Quạ | 0982.288.426 | 141 tấn cá (cá song: 70; cá giò: 12; cá sù sao: 20; vược: 30; gáy: 5, cá côi: 3; hồng: 1) |
| 9 | Vũ Đức Trường | Vụng Cái | 0369.330.838 | 54,4 tấn cá (cá song: 14,4; vược: 40) |
| 10 | Vũ Thị Quỳnh Vân | Quai Tơ | 0974.779.824 | 61 tấn cá (cá song: 30; cá giò: 3; vược: 12; gáy: 10; cá côi: 6). 12 tấn sò dương |
| 11 | Đình Hữu Giới | Tai Kéo | 039.9333.935 | - 23,8 tấn cá (cá song: 5; cá sù sao: 3; cá giò: 0,4; vược: 10; chim: 3,2) 11,5 tấn nhuyễn thể (ngao: 2; sâng: 4; sần: 4, sò dương: 1,5) |
| 12 | Vũ Văn Châu | Gia Luận | 0385.410.425 | 23,5 tấn cá (Cá song: 20; vược: 3,5) 160 tấn hào |

